

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2018/HSST

Ngày: 18-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ.

Các vị Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vệ.
2. Ông Đoàn Trung Hiếu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Thanh Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Hữu Nghi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thuý O**; sinh ngày 15/7/1988.

Tên gọi khác: không.

Đăng ký HKTT: Số A, đường L, tổ 11, khóm 2, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở: Số A, đường L, tổ 11, khóm 2, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1964 (sống).

Con bà: Lê Thị Hoàng A, sinh năm: 1968 (chết).

Chồng: Nguyễn Thiện C; sinh năm 1982.

Có 02 người con: Lớn sinh năm 2008 và nhỏ sinh năm 2016.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Lê Ái V, sinh ngày 1979; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số C, đường L, tổ 11, khóm 2, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ngô Phước L, sinh năm: 1967; (Vắng mặt)..

Địa chỉ: Số N, đường P, khóm 2, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Võ Thị Bích L, sinh năm: 1981; (Vắng mặt)..

Địa chỉ: Số H, đường H, tổ 3, khóm 1, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Bạch Đ, sinh năm: 1956; (Vắng mặt)..

Địa chỉ: Số L, đường T, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thúy O là người làm thuê (dọn dẹp nhà) cho chị Lê Ái V, sinh năm 1979, ở số H, đường L, tổ 30, khóm 4, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp từ thời điểm tháng 11/2017. Trong thời gian làm thuê cho chị V, O đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị V, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/12/2017, O vào phòng ngủ của chị V để dọn phòng thì nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm cắp. O mở tủ áo nhựa ngăn trên cùng thấy có 01 hộp giấy màu vàng, không đậy kín nên mở ra phát hiện bên trong hộp có 01 con tùy hươu bằng vàng 24 kara; 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel ‘x’ vàng 18 kara có gắn hột đá 01 ly; 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel ‘x’ vàng 18 kara có gắn hột đá 02 ly; 01 chiếc nhẫn hình đồng tiền vàng 24 kara; 01 chiếc nhẫn hột đá đơn trắng vàng 18 kara; 01 chiếc nhẫn hột đá đơn trắng 18 kara; 01 chiếc nhẫn có in chữ Imexpharm vàng 18 kara. O lấy tất cả số tài sản trên bỏ vào túi áo khoát rồi đi khỏi nhà chị V để tìm chỗ bán. O đến tiệm vàng Ngọc Sương, ở số 01, đường Cách mạng Tháng Tám, thuộc tổ 1, khóm 1, phường 2, thành phố Cao Lãnh bán 01 chiếc nhẫn hình đồng tiền vàng 24 kara, cân trọng lượng 0,5 chỉ được 1.500.000 đồng, 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel ‘x’ vàng 18 kara, cân trọng lượng 0,8 chỉ có gắn hột đá 01 ly được 750.000 đồng. Tiếp tục, đến tiệm vàng Minh Trí, ở số 68, đường Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, thành phố Cao Lãnh bán 01 chiếc nhẫn có in chữ Imexpharm vàng 18kara, cân trọng lượng 01 chỉ được 1.828.000 đồng; Đến tiệm vàng Phước Lợi, ở số 02, Lê Hồng Phong, khóm 2, phường 1, thành phố Cao Lãnh bán 01 con tùy hươu nhỏ bằng vàng 24 kara, cân trọng lượng 0,5 chỉ được 1.200.000 đồng; Đến tiệm vàng Hoàng Bảo Long, ở số 42/2, đường Nguyễn Huệ, tổ 3, khóm 1, phường 2,

thành phố Cao Lãnh bán 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel ‘x’ vàng 18 kara, cân trọng lượng 1,22 chỉ có gắn hột đá 02 ly được 2.038.000 đồng; bán 01 chiếc nhẫn hột đá đơn trắng vàng 18 kara, trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc nhẫn hột đá đơn trắng 18kara, trọng lượng 0,7 chỉ được 1.730.000 đồng tại tiệm vàng không nhớ địa chỉ ở khu vực chợ Cao Lãnh, số tiền có được O tiêu xài cá nhân.

Lần 2: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/12/2017, với cách thức như trên, O vào phòng chị V lén lút chiếm đoạt 01 con Tùy Hưu bằng vàng 24 kara, trọng lượng 0,765 chỉ đem đến tiệm vàng Phước Lợi bán được 2.584.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày thì chị V phát hiện mất số vàng nêu trên nên trình báo Công an phường 6, thành phố Cao Lãnh.

Tại Kết luận định giá số 06 ngày 11/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Lãnh, kết luận: 01 con Tùy Hưu bằng vàng 24 kara, trọng lượng 0,5 chỉ trị giá 1.760.000 đồng; 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel ‘x’ vàng 18 kara, trọng lượng 0,8 chỉ có gắn hột đá 01 ly trị giá 1.755.000 đồng; 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel ‘x’ vàng 18 kara, trọng lượng 1,22 chỉ có gắn hột đá 02 ly trị giá 2.712.000 đồng; 01 chiếc nhẫn hình đồng tiền vàng 24 kara, trọng lượng 0,5 chỉ trị giá 1.760.000 đồng; 01 chiếc nhẫn hột đá đơn trắng vàng 18kara, trọng lượng 01 chỉ trị giá 2.135.000 đồng; 01 chiếc nhẫn hột đá đơn trắng 18kara, trọng lượng 0,7 chỉ trị giá 1.505.000 đồng; 01 chiếc nhẫn có in chữ Imexpharm vàng 18kara, trọng lượng 01 chỉ trị giá 2.100.000 đồng; 01 con tùy hưu bằng vàng 24 kara, trọng lượng 0,765 chỉ trị giá 2.692.800 đồng, tổng cộng 16.419.800 đồng.

Ngày 28/12/2017 anh Ngô Phước L, chủ tiệm vàng Phước Lợi giao nộp 01 con tùy hưu bằng vàng 24 kara, trọng lượng 0,765 chỉ; Ngày 29/12/2017 Chị Võ Thị Bích L, chủ tiệm vàng Hoàng Bảo Long giao nộp 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel ‘x’ vàng 18 kara, trọng lượng 1,22 chỉ có gắn hột đá 02 ly; O giao nộp 2.584.000 đồng.

Ngày 17/11/2017 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lê Ái V 01 con tùy hưu bằng vàng 24 kara, trọng lượng 0,765 chỉ và 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel ‘x’ vàng 18 kara, trọng lượng 1,22 chỉ có gắn hột đá 02 ly. Trả lại cho anh Ngô Phước L số tiền do O giao nộp là 2.584.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Ái V yêu cầu Nguyễn Thị Thúy O bồi thường số tài sản không thu hồi được theo định giá là 11.015.000 đồng. O thống nhất nhưng chưa bồi thường.

Chị Võ Thị Bích L yêu cầu O bồi thường tiền mua chiếc nhẫn có chữ Chanel ‘x’ vàng 18 kara, trọng lượng 1,22 chỉ có gắn hột đá 02 ly với số tiền 3.000.000 đồng, O thống nhất nhưng chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thuý O về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thuý O từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 357, 468 và 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo O bồi thường cho chị V số tiền 11.015.000 đồng.

Buộc bị cáo O bồi thường cho chị L số tiền 3.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thuý O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Lần 1: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/12/2017, O vào phòng ngủ của chị V để dọn phòng thì nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm cắp. O mở tủ áo nhựa ngăn trên cùng thấy có 01 hộp giấy màu vàng, không đập kín nên mở ra phát hiện bên trong hộp có 01 con tùy hươu bằng vàng 24 kara; 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel 'x' vàng 18 kara có gắn hột đá 01 ly; 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel 'x' vàng 18 kara có gắn hột đá 02 ly; 01 chiếc nhẫn hình đồng tiền vàng 24 kara; 01 chiếc nhẫn hột đá đơn trắng vàng 18 kara; 01 chiếc nhẫn hột đá đơn trắng 18 kara; 01 chiếc nhẫn có in chữ Imexpharm vàng 18 kara. O lấy tất cả số tài sản trên bỏ vào túi áo khoát rồi đi khỏi nhà chị V để tìm chỗ bán. O đến tiệm vàng Ngọc Sương, ở số 01, đường Cách mạng Tháng Tám, thuộc tổ 1, khóm 1, phường 2, thành phố Cao Lãnh bán 01 chiếc nhẫn hình đồng tiền vàng 24 kara, cân trọng lượng 0,5 chỉ được 1.500.000 đồng, 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel 'x' vàng 18 kara, cân trọng lượng 0,8 chỉ có gắn hột đá 01 ly được 750.000 đồng. Tiếp tục, đến tiệm vàng Minh Trí, ở số 68, đường Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, thành phố Cao Lãnh bán 01 chiếc nhẫn có in chữ Imexpharm vàng 18kara, cân trọng lượng 01 chỉ được 1.828.000 đồng; Đến tiệm vàng Phước Lợi, ở số 02, Lê Hồng Phong, khóm 2, phường 1, thành phố Cao Lãnh bán 01 con tùy hươu nhỏ bằng vàng 24 kara, cân trọng lượng 0,5 chỉ được 1.200.000 đồng; Đến tiệm

vàng Hoàng Bảo Long, ở số 42/2, đường Nguyễn Huệ, tổ 3, khóm 1, phường 2, thành phố Cao Lãnh bán 01 chiếc nhẫn có chữ Chanel ‘x’ vàng 18 kara, cân trọng lượng 1,22 chỉ có gắn hột đá 02 ly được 2.038.000 đồng; bán 01 chiếc nhẫn hột đá đơn trắng vàng 18 kara, trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc nhẫn hột đá đơn trắng 18kara, trọng lượng 0,7 chỉ được 1.730.000 đồng tại tiệm vàng không nhớ địa chỉ ở khu vực chợ Cao Lãnh, số tiền có được O tiêu xài cá nhân.

Lần 2: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/12/2017, với cách thức như trên, O vào phòng chị V lén lút chiếm đoạt 01 con Tùy Hưu bằng vàng 24 kara, trọng lượng 0,765 chỉ đem đến tiệm vàng Phước Lợi bán được 2.584.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày thì chị V phát hiện mất số vàng nêu trên nên trình báo Công an phường 6, thành phố Cao Lãnh.

Theo Kết luận định giá số 06 ngày 11/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Lãnh, kết luận: Tổng cộng giá trị tài sản bị cáo O chiếm đoạt của bị hại là 16.419.800 đồng.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thuý O phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

.....

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện ở việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang nuôi con nhỏ đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo Nguyễn Thị Thuý O là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo thực hiện; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã lấy trộm tài

sản của các bị hại với giá trị tài sản là 16.419.800 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà bị cáo O đồng ý bồi thường cho chị Lê Ái V số tiền 11.015.000 đồng và chị Võ Thị Bích L số tiền 3.000.000 đồng. Đây là sự tự nguyện của bị cáo O và phù hợp pháp luật nên ghi nhận sự tự nguyện này.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm được quy định Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố** bị cáo Nguyễn Thị Thuý O phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thuý O 09 (Chín) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

- **Về trách nhiệm dân sự:**

Căn cứ các Điều 357, 468 và 589 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện của Nguyễn Thị Thuý O:

Nguyễn Thị Thuý O có nghĩa vụ bồi thường cho chị Lê Ái V số tiền là 11.015.000 đồng (Mười một triệu không trăm mười lăm nghìn đồng)

Nguyễn Thị Thuý O có nghĩa vụ bồi thường chị Võ Thị Bích L số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng

12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thuý O phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo và bị hại;
- Lưu văn phòng và hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phú Thọ

